TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/DS-ST
Ngày: 06/5/2024
"V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Minh Tân**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**
2. Ông **Nguyễn Phước Tường**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Quốc Hiển** - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 06 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 544/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về *"Tranh chấp hợp đồng góp hụi"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Đỗ Thị T**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T.

2. Bị đơn: Ông **Trần Văn T1**, sinh năm 1972.

Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: ấp M, xã T, huyện C, tỉnh T.

(Bà T có mặt; Ông T1, bà N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Nguyên đơn bà Đỗ Thị T tại đơn khởi kiện trình bày:* Bà có tham gia các dây hụi do vợ chồng ông Trần Văn T1, bà Nguyễn Thị N làm đầu thảo cụ thể:

1. Dây thứ 1: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/3/2022 âm lịch, có 20 hụi viên, tham gia 02 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh, Trương), đã đóng được 15 kỳ với số tiền được hưởng là 30.000.000đồng.

2. Dây thứ 2: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 24 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 10.000.000đồng.

3. Dây thứ 3: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 24 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh Lẹ), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 10.000.000đồng.

4. Dây thứ 4: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 24 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Cương), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 10.000.000đồng.

5. Dây thứ 5: Dây hụi 2.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh Bung), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 20.000.000đồng.

6. Dây thứ 6: Dây hụi 2.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh Chị), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 20.000.000đồng.

7. Dây thứ 7: Dây hụi 2.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 19/8/2022 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh Tài), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 20.000.000đồng.

8. Dây thứ 8: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 29/01/2022 âm lịch, có 20 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 17 kỳ với số tiền được hưởng là 17.000.000đồng.

9. Dây thứ 9: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 29/01/2022 âm lịch, có 20 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 17 kỳ với số tiền được hưởng là 17.000.000đồng.

10. Dây thứ 10: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 29/11/2023 âm lịch, có 21 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 07 kỳ với số tiền được hưởng là 7.000.000đồng.

11. Dây thứ 11: Dây hụi 1.000.000đ, 01 tháng khui 01 lần mở ngày 29/3/2023 âm lịch đã đóng được 1.000.000đồng thì ngưng hụi.

12. Dây thứ 12: Dây hụi 2.000.000đ, hụi mùa khui ngày 11/01/2019 âm lịch, có 20 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), hốt chót được 36.000.000đồng đã giao được 8.000.000đồng còn nợ 26.000.000đồng.

13. Dây thứ 13: Dây hụi 2.000.000đ, hụi mùa khui ngày 11/01/2020 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 14 kỳ với số tiền được hưởng là 28.000.000đồng.

14. Dây thứ 14: Dây hụi 2.000.000đ, hụi mùa khui ngày 11/01/2021 âm lịch, có 14 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 10 kỳ với số tiền được hưởng là 20.000.000đồng.

15. Dây thứ 15: Dây hụi 2.000.000đ, hụi mùa khui ngày 11/4/2022 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 02 phần (danh sách hụi viên ghi Cương, Trương), đã đóng được 06 kỳ với số tiền được hưởng là 12.000.000đồng.

16. Dây thứ 16: Dây hụi 5.000.000đ, hụi mùa khui ngày 11/4/2022 âm lịch, có 17 hụi viên, tham gia 01 phần (danh sách hụi viên ghi Sánh), đã đóng được 06 kỳ với số tiền được hưởng là 30.000.000đồng.

Hiện tại vợ chồng ông T1, bà N tuyên bố ngưng hụi và không trả tiền hụi cho bà số tiền là 288.000.000đồng.

- *Bị đơn ông Trần Văn T1 tại tờ tự khai trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:* Do bị tay em giựt hụi không đăng cho đầu thảo nên xin trả vốn đối với các dây hụi mà bà T tham gia gồm 11 dây hụi tháng xin trả vốn 83.325.000đồng và 05 dây hụi mùa xin trả vốn 53.605.000đồng. Tổng cộng xin trả vốn tiền hụi cho nguyên đơn là 136.935.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay: Bà Đỗ Thị T cũng đồng ý cho ông T1, bà N trả tiền số hụi còn nợ lại là 136.935.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị N dù được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T1, bà N.

[2] Về quan hệ pháp luật: Tranh chấp phát sinh giữa các đương sự là tranh chấp hợp đồng hợp đồng góp hụi theo quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[3] Về nội dung: Xét thấy giữa các bên đương sự đã phát sinh hợp đồng góp hụi với nhau thể hiện qua các giấy hụi chủ hụi là vợ chồng ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị N (Nguyễn Thị Thanh) và lời thừa nhận tại tờ tự khai ngày 26/10/2023 của ông Trần Văn T1 xác nhận bà T có tham gia tổng cộng 16 dây hụi do bị đơn làm đầu thảo gồm 11 dây hụi tháng xin trả vốn 83.325.000đồng và 05 dây hụi mùa xin trả vốn 53.605.000đồng tổng cộng là 136.935.000đồng. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn cũng đồng ý cho bị đơn trả số tiền hụi còn nợ lại là 136.935.000đồng nên đây là tình tiết không phải chứng minh theo qui định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T buộc bị đơn ông T1, bà N trả cho nguyên đơn số tiền hụi còn nợ 136.935.000đồng là có cơ sở.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 471 và Điều 357 Bộ luật dân sự; Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị T.

Buộc ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị N phải trả cho bà Đỗ Thị T số tiền hụi còn nợ 136.935.000đồng.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông T1, bà N chậm trả tiền thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí:

- Ông Trần Văn T1 và bà Nguyễn Thị N phải chịu 6.846.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại bà Đỗ Thị T 7.200.000đồng tiền tạm ứng án phí theo theo biên lai thu số 0013055 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tân